TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GÒ QUAO** TỈNH KIÊN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 46/2017/QĐST-DS "V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"	*Gò Quao, ngày 13 tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 67/2017/TLST-DS, ngày 26 tháng 5 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần K;

Trụ sở chính: 40 đường P, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Võ Văn C, chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trịnh Cẩm T, chức vụ: Phó Giám đốc Phòng giao dịch B- Ngân hàng TMCP K;

- Bị đơn: Ông Võ Văn U– Sinh năm 1957;

Bà Huỳnh Thị Nh– Sinh năm 1959;

Cùng địa chỉ: ấp T, xã T, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự về việc ông Võ Văn U, bà Huỳnh Thị Nh tự nguyện trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần K số tiền: 443.804.060đ (Bốn trăm bốn mươi ba triệu, tám trăm lẻ bốn nghìn, không trăm sáu mươi đồng) (trong đó: tiền vốn là 122.000.000đ và tiền lãi là: 321.804.060đ) và lãi phát sinh cho đến khi trả hết khoản nợ, trả một lần vào ngày 24/7/2017 là dứt nợ.

Kể từ ngày Ngân hàng TMCP K có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Võ Văn U, bà Huỳnh Thị Nh chưa thi hành án thì hàng tháng còn phải chịu lãi từ

ngày 06/7/2017 theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng trên số nợ gốc tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Kể từ ngày ông Võ Văn U, bà Huỳnh Thị Nh thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TMCP K- phòng giao dịch B có nghĩa vụ trả lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: AH 507884 ngày 28/3/2007, diện tích 13.036m^2, tờ bản đồ số 01, thửa số 393, đất tọa lạc tại ấp T, xã T, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số:AH 507885 ngày 28/3/2007, diện tích 5.393m^2, tờ bản đồ số 01, thửa số 394, đất tọa lạc tại T, xã T, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: X 374666 ngày 13/02/2004, diện tích 1.324m^2, tờ bản đồ số 01, thửa số 373 và diện tích 7.018m^2, tờ bản đồ số 03, thửa số 385 đất tọa lạc tại T, xã T, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang cho ông Võ Văn U, bà Huỳnh Thị Nh.

Hết ngày 24/7/2017, nếu ông Võ Văn U, bà Huỳnh Thị Nh không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TMCP K– Phòng giao dịch B có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự tiến hành xử lý tài sản thế chấp là đất và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: AH 507884 ngày 28/3/2007, diện tích 13.036m^2, tờ bản đồ số 01, thửa số 393, đất tọa lạc tại ấp T, xã T, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số:AH 507885 ngày 28/3/2007, diện tích 5.393m^2, tờ bản đồ số 01, thửa số 394, đất tọa lạc tại T, xã T, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: X 374666 ngày 13/02/2004, diện tích 1.324m^2, tờ bản đồ số 01, thửa số 373 và diện tích 7.018m^2, tờ bản đồ số 03, thửa số 385 đất tọa lạc tại T, xã T, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang do ông Võ Văn U, bà Huỳnh Thị Nh đứng tên để đảm bảo cho việc thi hành án.

Về án phí: Các đương sự thỏa thuận ông Võ Văn U, bà Huỳnh Thị Nh phải nộp số tiền án phí bằng: 10.876.000đ (mười triệu, tám trăm bảy mươi sáu nghìn đồng). Trả lại Ngân hàng TMCP K số tiền: 10.780.423đ (mười triệu, bảy trăm tám mươi nghìn, bốn trăm hai mươi ba đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số: 0005229, ngày 26/5/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Điều 7, 7a, 7b Luật Thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THADS huyện Gò Quao;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Sanh Hiền